

Thuận An, ngày 15 tháng 12 năm 2017

Số: 10/2017/QĐST-KDTM

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 38/2017/TLST-KDTM ngày 21 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần S; trụ sở: Số 9, đường 26, khu công nghiệp S, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Người đại diện theo pháp luật: Ông N, chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn: Lâm Thị Hồng O, sinh năm 1982; HKTT: 658/63/6, đường B, khu phố T, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương (ủy quyền ngày 24/10/2017).

Bị đơn: Công ty TNHH W; trụ sở: 39/2 Đại lộ B, khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Người đại diện theo pháp luật: Ông X, chức danh: Tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bị đơn: Bà Phí Hồng H, sinh năm 1978; HKTT: Xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ; chỗ ở: 39/2, Quốc lộ 13, khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương (ủy quyền ngày 21/11/2017).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nghĩa vụ thanh toán:

Công ty TNHH W có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Cổ phần S số tiền 1.541.438.238 đồng (một tỷ năm trăm bốn mươi một triệu bốn trăm ba mươi tám nghìn hai trăm ba mươi tám đồng).

2.2. Thời hạn thanh toán:

Ngày 20/01/2018 Công ty TNHH W trả cho Công ty Cổ phần S số tiền 500.000.000đồng (năm trăm triệu đồng);

Ngày 20/02/2018 Công ty TNHH W trả cho Công ty Cổ phần S số tiền 500.000.000đồng (năm trăm triệu đồng);

Ngày 20/3/2018 Công ty TNHH W trả hết cho Công ty Cổ phần S số tiền còn lại 541.438.238đồng (năm trăm bốn mươi một triệu bốn trăm ba mươi tám nghìn hai trăm ba mươi tám đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành, thì còn phải chịu lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành.

3. Về án phí:

Công ty TNHH W tự nguyện chịu 29.121.574đồng (hai mươi chín triệu một trăm hai mươi một nghìn năm trăm bảy mươi bốn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả cho Công ty Cổ phần S 39.636.784đồng (ba mươi chín triệu sáu trăm ba mươi sáu nghìn bảy trăm tám mươi bốn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0018045 ngày 10/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh BD;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu